

Số: 2946 /NQ-HĐT

Hà Nội, ngày 11 tháng 06 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Về việc ban hành Quy chế giám sát của Hội đồng trường
Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Quốc gia Hà Nội**

HỘI ĐỒNG TRƯỜNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 3568/QĐ-ĐHQGHN ngày 08 tháng 10 năm 2014 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội về việc ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động của các đơn vị thành viên và đơn vị trực thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 4372/QĐ-ĐHQGHN ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội về việc công nhận Hội đồng Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Quốc gia Hà Nội nhiệm kỳ 2022-2027;

Căn cứ Nghị quyết số 2716/NQ-HĐT ngày 28 tháng 5 năm 2025 của Hội đồng trường Trường Đại học Ngoại ngữ về việc ban hành Quy định tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Ngoại ngữ, ĐHQGHN;

Căn cứ Nghị quyết số 329/NQ-HĐT ngày 12 tháng 01 năm 2025 của Hội đồng trường Trường Đại học Ngoại ngữ về việc sắp xếp, tổ chức lại các phòng, trung tâm, khoa, bộ môn trực thuộc Trường và Văn phòng Đảng-đoàn thể của Trường Đại học Ngoại ngữ, ĐHQGHN;

Căn cứ ý kiến và kết quả biểu quyết của các thành viên Hội đồng trường.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành Quy chế giám sát của Hội đồng trường Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Quốc gia Hà Nội.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Nghị quyết số 2328/NQ-HĐT ngày 04 tháng 10 năm 2023 về việc ban hành Quy chế giám sát của Hội đồng trường Trường Đại học Ngoại ngữ, ĐHQGHN.

Điều 3. Hội đồng trường, Hiệu trưởng Trường Đại học Ngoại ngữ, Trưởng các đơn vị trong toàn Trường, viên chức, người lao động, người học và các tổ chức thuộc Trường, các cá nhân, tổ chức khác liên quan đến hoạt động của Trường Đại học Ngoại ngữ, ĐHQGHN chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;

- Lưu: VT, HĐT, N01.

**TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH**



Đỗ Tuấn Minh

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

QUY CHẾ GIÁM SÁT CỦA HỘI ĐỒNG TRƯỜNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ, ĐHQGHN

*(Kèm theo Nghị quyết số 2946 /NQ-HĐT ngày 11 tháng 6 năm 2025
của Hội đồng trường Trường Đại học Ngoại ngữ, ĐHQGHN)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về hoạt động giám sát của Hội đồng trường Trường Đại học Ngoại ngữ, ĐHQGHN (sau đây gọi là Hội đồng trường), bao gồm: nội dung, chương trình giám sát của Hội đồng trường, trách nhiệm của các thành viên Hội đồng trường, Ban Kiểm soát, trách nhiệm, quyền của các tập thể, cá nhân chịu sự giám sát; nội dung kiểm soát; bảo đảm hoạt động giám sát của Hội đồng trường.

2. Quy chế này áp dụng đối với các hoạt động giám sát của Hội đồng trường, thành viên Hội đồng trường, Ban Kiểm soát, các tập thể, cá nhân có liên quan trong hoạt động giám sát của Hội đồng trường.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Giám sát là việc theo dõi, xem xét, đánh giá hoạt động của tập thể, cá nhân chịu sự giám sát trong việc tuân theo các quy chế, quy định của Nhà trường, quy định của pháp luật liên quan về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

2. Giám sát chuyên đề là việc theo dõi, xem xét, đánh giá về một hoặc một số nội dung, lĩnh vực cụ thể trong hoạt động của tập thể, cá nhân chịu sự giám sát.

3. Giải trình là việc tập thể, cá nhân liên quan giải thích, làm rõ trách nhiệm của mình trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo yêu cầu của Hội đồng trường.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động giám sát của Hội đồng trường

1. Đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng, tuân thủ pháp luật Nhà nước, các quy chế, quy định liên quan của Nhà trường.

2. Đảm bảo khách quan, công khai, minh bạch, kịp thời và hiệu quả.

3. Không làm cản trở đến hoạt động bình thường của tập thể, cá nhân chịu sự giám sát.

Điều 4. Trách nhiệm của Hội đồng trường trong hoạt động giám sát

1. Đối với Hội đồng trường

Hội đồng trường ban hành nghị quyết về chương trình giám sát thường xuyên, giám sát chuyên đề, phân công nhiệm vụ để tổ chức thực hiện công tác giám sát đảm bảo quy định của Quy chế này, các quy chế, quy định của Nhà trường và quy định pháp luật liên quan; báo cáo kết quả hoạt động giám sát trước viên chức, người lao động của Trường thông qua hội nghị toàn thể hoặc hội nghị đại biểu được tổ chức thường niên hoặc các hội nghị do Hội đồng trường tổ chức.

2. Đối với Thường trực Hội đồng trường

Căn cứ nghị quyết về chương trình giám sát thường xuyên, chương trình giám sát chuyên đề của Hội đồng trường, Thường trực Hội đồng trường ban hành quyết định thành lập đoàn giám sát, xây dựng kế hoạch, hướng dẫn hồ sơ; tổ chức thực hiện chương trình giám sát thường xuyên và giám sát chuyên đề; chịu trách nhiệm và định kỳ báo cáo kết quả hoạt động giám sát trước Hội đồng trường.

3. Đối với các Ban của Hội đồng trường

Các Ban của Hội đồng trường chịu trách nhiệm và báo cáo về hoạt động giám sát thường xuyên và giám sát chuyên đề được phân công trước Thường trực Hội đồng trường, Hội đồng trường.

4. Đối với thành viên Hội đồng trường

Thành viên Hội đồng trường chịu trách nhiệm tham gia và báo cáo về hoạt động giám sát của mình trước Hội đồng trường theo lĩnh vực được phân công.

5. Đối với Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát là đơn vị đầu mối tổ chức xây dựng kế hoạch giám sát, tổ chức các hoạt động giám sát theo kế hoạch đã được Hội đồng trường phê duyệt. Ban Kiểm soát có trách nhiệm thực hiện quy trình giám sát theo đúng các quy định của nhà trường và các văn bản quy định của nhà nước; công khai minh bạch các thông tin có liên quan đến kế hoạch và quy trình giám sát. Ban Kiểm soát có trách nhiệm về dự thảo nghị quyết, báo cáo, kết luận, yêu cầu, kiến nghị giám sát của mình.

Điều 5. Trách nhiệm của tập thể, cá nhân chịu sự giám sát

1. Tập thể, cá nhân chịu sự giám sát phải thực hiện đầy đủ kế hoạch, nội dung, yêu cầu giám sát của Hội đồng trường; cung cấp thông tin liên quan đến nhiệm vụ của mình, trừ thông tin thuộc danh mục bí mật Nhà nước mà theo quy định của pháp luật; báo cáo trung thực, khách quan, đầy đủ, kịp thời theo yêu cầu của tập thể, cá nhân có thẩm quyền, giám sát theo phân công của Hội đồng trường; nghiêm chỉnh chấp hành nghị quyết, kết luận, kiến nghị giám sát của Hội đồng trường.

2. Cá nhân, người đứng đầu đơn vị chịu sự giám sát có trách nhiệm trực tiếp báo cáo, trình bày những vấn đề mà đoàn giám sát yêu cầu. Trường hợp không thể trực tiếp báo cáo, trình bày, có thể ủy quyền cho cấp phó của mình thực hiện.

3. Tập thể, cá nhân chịu sự giám sát có hành vi cản trở hoặc không thực hiện nghị quyết, kết luận, kiến nghị của Hội đồng trường thì Hội đồng trường yêu cầu, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét xử lý trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân đó.

Điều 6. Quyền của tập thể, cá nhân chịu sự giám sát

1. Được thông báo trước về kế hoạch, nội dung giám sát, nội dung được yêu cầu báo cáo, trả lời về vấn đề liên quan đến công tác giám sát.

2. Giải trình, bảo vệ tính đúng đắn trong việc thực hiện các quy chế, quy định của Nhà trường, các quy định pháp luật khác thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của mình liên quan đến nghị quyết, kết luận của Hội đồng trường.

3. Đề nghị Hội đồng trường, đoàn giám sát xem xét lại kết luận, yêu cầu, kiến nghị giám sát liên quan đến hoạt động của đơn vị mình. Trường hợp không tán thành với kết luận, yêu cầu, kiến nghị giám sát thì tự mình hoặc báo cáo với người đứng đầu đơn vị đề nghị Hội đồng trường xem xét kết luận, kiến nghị đó.

Chương II

NỘI DUNG GIÁM SÁT CỦA HỘI ĐỒNG TRƯỜNG

Điều 7. Các hoạt động giám sát của Hội đồng trường

1. Giám sát việc xây dựng và thực hiện chiến lược, kế hoạch phát triển, kế hoạch hằng năm của Trường.

2. Giám sát việc ban hành và thực hiện quy chế tổ chức và hoạt động, quy chế làm việc, quy chế tài chính, quy chế dân chủ cơ sở phù hợp với quy định của pháp luật.

3. Giám sát việc xây dựng và triển khai phương hướng tuyển sinh, mở ngành, đào tạo, liên kết đào tạo, hoạt động khoa học và công nghệ, hợp tác quốc tế; chính sách bảo đảm chất lượng giáo dục đại học, các chương trình hợp tác và phục vụ cộng đồng;

4. Giám sát cơ cấu tổ chức, cơ cấu lao động, thành lập, sáp nhập, chia, tách, giải thể các đơn vị trong Trường; xây dựng danh mục vị trí việc làm, tiêu chuẩn và điều kiện làm việc của từng vị trí; việc xây dựng các quy định và thực hiện tuyển dụng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, sử dụng, quản lý cán bộ, giảng viên, viên chức và người lao động phù hợp với quy định của pháp luật.

5. Giám sát các quy trình thực hiện công nhận, bãi nhiệm, miễn nhiệm hiệu trưởng trường đại học; bổ nhiệm, bãi nhiệm, miễn nhiệm phó hiệu trưởng trường đại học trên cơ sở đề xuất của hiệu trưởng trường đại học.

6. Giám sát việc xây dựng và thực hiện chính sách thu hút nguồn lực; chính sách học phí, hỗ trợ người học; phê duyệt kế hoạch tài chính; thông qua báo cáo tài chính hằng năm, báo cáo quyết toán kinh phí đối với các nguồn thu hợp pháp của trường đại học.

7. Giám sát chủ trương đầu tư và sử dụng tài sản có giá trị lớn thuộc thẩm quyền của trường đại học theo quy chế tổ chức và hoạt động của trường đại học.

8. Giám sát việc thực hiện chính sách tiền lương, thưởng, quyền lợi của cán bộ, giảng viên, các chức danh lãnh đạo, quản lý theo kết quả, hiệu quả công việc.

9. Giám sát việc thực hiện quyết định của Hội đồng trường, việc tuân thủ pháp luật, thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của trường đại học và trách nhiệm giải trình của Hiệu trưởng trường đại học; giám sát việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của trường đại học; báo cáo tại các hội nghị toàn thể hoặc đại biểu của trường đại học về kết quả giám sát và kết quả hoạt động của Hội đồng trường.

10. Giám sát chuyên đề trong trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng trường, theo quy định trong quy chế tổ chức và hoạt động của trường đại học.

Điều 8. Chương trình giám sát của Hội đồng trường

1. Xây dựng chương trình giám sát thường xuyên hoặc giám sát chuyên đề theo trình tự.

- Ban Kiểm soát căn cứ các nội dung giám sát tại Điều 7, đề xuất dự kiến chương trình giám sát trình Thường trực Hội đồng trường cho ý kiến trước khi báo cáo Hội đồng trường.

- Hội đồng trường thảo luận và biểu quyết thông qua nghị quyết về chương trình giám sát.

2. Triển khai chương trình giám sát

Hội đồng trường giao cho Ban Kiểm soát tổ chức thực hiện hoạt động giám sát được quy định tại khoản 2, 3, 4 và khoản 5 Điều 4 Quy chế này.

3. Các báo cáo giám sát

Ban Kiểm soát có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện nghị quyết về chương trình giám sát với Thường trực Hội đồng trường. Nội dung báo cáo và thời kỳ báo cáo quy định tại cụ thể trong các chương trình giám sát.

4. Hội đồng trường thông qua các báo cáo

Thường trực Hội đồng trường nghiên cứu dự thảo các báo cáo giám sát, thảo luận, góp ý.

Hội đồng trường thông qua các báo cáo giám sát và xây dựng các nghị quyết với những nội dung cơ bản sau:

- Đánh giá kết quả đạt được, những hạn chế, bất cập và nguyên nhân;
- Thời hạn khắc phục hạn chế, bất cập;
- Trách nhiệm của tập thể, cá nhân liên quan;
- Trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện nghị quyết về giám sát.

Điều 9. Hội đồng trường giám sát chuyên đề

1. Căn cứ chương trình giám sát hàng năm hoặc các kế hoạch đột xuất của Hội đồng trường, Thường trực Hội đồng trường ban hành quyết định thành lập đoàn giám sát theo chuyên đề. Đoàn giám sát bao gồm các thành viên Ban Kiểm soát, đại diện thường trực Hội đồng trường, đại diện Phòng Quản trị đại học, Công đoàn trường, chuyên gia các lĩnh vực liên quan có thể được mời tham gia đoàn giám sát.

2. Đoàn giám sát có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

a) Xây dựng đề cương báo cáo đề tập thể, cá nhân chịu sự giám sát chuẩn bị báo cáo, hồ sơ liên quan;

b) Thông báo nội dung, kế hoạch, đề cương báo cáo cho tập thể, cá nhân chịu sự giám sát; thông báo chương trình, thành phần đoàn giám sát với tập thể, cá nhân chịu sự giám sát;

c) Thực hiện đúng nội dung, kế hoạch giám sát đã đề ra;

d) Yêu cầu tập thể, cá nhân chịu sự giám sát báo cáo bằng văn bản, cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan đến chuyên đề giám sát, giải trình cụ thể;

đ) Xem xét, xác minh, thu nhập thông tin, tiếp xúc, trao đổi với người có liên quan, lấy ý kiến chuyên gia tư vấn (nếu cần);

e) Khi phát hiện có hành vi chưa tuân thủ quy định của Nhà trường, của ĐHQGHN và quy định của pháp luật, gây thiệt hại đến lợi ích của Nhà trường, quyền và lợi ích hợp pháp của các bên liên quan thì đoàn giám sát có quyền yêu cầu tập thể, cá nhân áp dụng các biện pháp cần thiết để kịp thời chấm dứt hành vi vi phạm pháp luật; có kiến nghị phương án xử lý theo quy định;

g) Sau khi kết thúc hoạt động giám sát, đoàn giám sát phải hoàn thiện dự thảo báo cáo kết quả giám sát, báo cáo với Hội đồng trường thực hiện các bước tại khoản 4 Điều 8.

Điều 10. Trách nhiệm Ban Kiểm soát trong việc phối hợp hoạt động giám sát

1. Phân công các thành viên của Ban thực hiện các nội dung giám sát.

2. Phối hợp với các thành viên Hội đồng trường thực hiện một số nội dung thuộc chương trình giám sát, thẩm tra các báo cáo kết quả giám sát theo quy định.

3. Tổ chức họp với trưởng các Ban của Hội đồng trường, trưởng đoàn giám sát để chỉ đạo, phối hợp hoạt động giám sát, đánh giá về tình hình, kết quả giám sát.

4. Tổng hợp kết quả, chuẩn bị báo cáo kết quả giám sát trình Hội đồng trường.

5. Theo dõi việc thực hiện các nghị quyết sau giám sát của Hội đồng trường.

Điều 11. Trách nhiệm của Hiệu trưởng và Trưởng các đơn vị trong việc kết luận, kiến nghị giám sát

1. Nghị quyết về giám sát của Hội đồng trường ban hành có giá trị pháp lý, Hiệu trưởng chịu trách nhiệm phổ biến, yêu cầu Trưởng các đơn vị, các đơn vị, cá nhân (đối tượng giám sát) nghiêm túc thực hiện.

2. Chương trình giám sát, báo cáo kết quả giám sát, nghị quyết về giám sát, kết luận, kiến nghị giám sát và kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị giám sát phải được công bố công khai trên hệ thống văn thư điện tử của Trường, trừ trường hợp bảo đảm bí mật Nhà nước theo quy định của pháp luật.

3. Thường trực Hội đồng trường, các Ban và thành viên của Hội đồng trường có trách nhiệm thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc thực hiện nghị quyết, kết luận, kiến nghị giám sát, kịp thời tổng hợp, báo cáo việc thực hiện nghị quyết, kết luận, kiến nghị giám sát tại các kỳ họp của Hội đồng trường.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký. Những nội dung chưa được quy định trong Quy chế này thì thực hiện theo các quy chế, quy định của Trường và các quy định pháp luật liên quan.

Điều 13. Tổ chức thực hiện

Tập thể lãnh đạo trường, thành viên Hội đồng trường, Trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này. Trong quá trình thực hiện, nếu Quy chế này có những điểm chưa phù hợp với thực tiễn Nhà trường hoặc các quy định của pháp luật hiện hành, Hội đồng trường sẽ xem xét bổ sung, điều chỉnh./.